TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TỪ SƠN** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HNGĐ-ST
Ngày 30/05/2023
V/v *" Tranh chấp về hôn nhân và gia đình"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Mạnh Hải.

2. Ông Trần Khánh Uẩn.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện VKSND thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30/05/2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án ly hôn thụ lý số: 120/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2023 về việc "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 04/05/2023 giữa các đương sự;

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1985 (có mặt);

HKTT: khu phố Đ, phường Đồng Kỵ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Hiện ở: khu phố PKĐ, phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Ngô Văn T, sinh năm 1981 (vắng mặt);

Trú tại: khu phố Đ, phường Đồng Kỵ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 14/02/2023 và trong quá trình xét xử nguyên đơn là chị Vũ Thị H trình bầy thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Ngô Văn T kết hôn ngày 27/03/2007, trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu sau đó cùng nhau đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Quang (Nay là phường Đồng Kỵ). Sau khi kết hôn, vợ chồng chị có về chung sống với nhau luôn tại gia đình nhà chồng . Trong quá trình chung

sống, vợ chồng chị Hà chung sống hạnh phúc từ khi kết hôn đến khoảng 08 năm 2016, vợ chồng chị phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mẫu thuẫn là vợ chồng chị không hiểu nhau, thường xuyên cãi nhau, ngoài ra anh Toàn còn ham mê cờ bạc. Đến tháng 08 năm 2016 vợ chồng chị sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị H thấy tình cảm vợ chồng chị không còn, không thể chung sống được với nhau nữa. Do vậy, chị H đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn xem xét cho chị được ly hôn với anh Ngô Văn T.

Về con chung: Vợ chồng chị có 03 con chung tên cháu là Ngô Đắc Th, sinh ngày 06/01/2008; cháu Ngô Kỳ Ph, sinh năm 28/08/2009 và cháu Ngô Tâm Th, sinh ngày 04/01/2016. Hiện 03 cháu đang ở với chị. Ly hôn chị H đề nghị được nuôi cả 03 cháu. Chi phí cấp dưỡng nuôi con chung chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay chị H làm nghề tự do, thu nhập 15.000.000 đồng/01 tháng. Do vậy, chị đủ điều kiện để nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Ngô Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng lời khai anh T có trong hồ sơ vụ án, anh Toàn trình bầy như sau: Anh T xác nhận, công nhận phần trình bầy của chị H về quan hệ vợ chồng và điều kiện kết hôn là đúng. Anh kết với chị H vào ngày 27/03/2007. Trong cuộc sống, anh Toàn xác nhận do anh T làm ăn xa vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, nhưng anh khẳng định tình cảm vợ chồng vẫn còn hạnh phúc. Nay chị Vũ Thị H đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn xem xét giải quyết ly hôn. Anh T thấy tình cảm vợ chồng anh vẫn còn. Anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh T xác nhận vợ chồng có 03 con chung tên cháu là Ngô Đắc Th, sinh ngày 06/01/2008; cháu Ngô Kỳ Ph, sinh năm 28/08/2009 và cháu Ngô Tâm Thanh, sinh ngày 04/01/2016. Hiện 02 cháu là cháu Th, cháu Ph đang ở với chị H, còn cháu Th đang ở với anh. Nếu phải ly hôn anh đề nghị được nuôi cháu cháu Th, còn chị Hà nuôi cháu Thắng và cháu Phương. Chi phí cấp dưỡng nuôi con chung anh Toàn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại phiên toà: Chị Vũ Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ngô Văn Toàn.

Về con chung: Vợ chồng chị H 03 con chung tên cháu là Ngô Đắc Thắng, sinh ngày 06/01/2008; cháu Ngô Kỳ Ph, sinh năm 28/08/2009 và cháu Ngô Tâm Th, sinh ngày 04/01/2016. Hiện 03 cháu đang ở với chị. Ly hôn chị H đề nghị được nuôi cả 03 cháu.

Hiện nay chị H làm nghề tự do, thu nhập 15.000.000 đồng/01 tháng. Do vậy, chị đủ điều kiện để nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đại diện VKSND thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa chấp hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 147, 232, 235, 262, 266, 271, 273 BLTTDS năm 2015.

Các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Đề nghị: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị H.

Xử cho chị Vũ Thị H được ly hôn với anh Ngô Văn T.

Về con chung: Giao các cháu Ngô Đắc Thắng, sinh ngày 06/01/2008; cháu Ngô Kỳ Phương, sinh ngày 28/8/2009 và cháu Ngô Tâm Thanh, sinh ngày 04/01/2016 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: không yêu cầu giải quyết. Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở, ngăn cản.

Về tài sản chung, công nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Tại Đơn xin ly hôn thể hiện bị đơn hiện ở khu phố Đại Đình, phường Đồng Kỵ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, vì vậy Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn thụ lý và giải quyết vụ án hôn nhân gia đình trên là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Vũ Thị Hà và anh Ngô Văn Toàn đăng ký kết hôn ngày 27/03/2007 tại UBND xã Đồng Quang (nay là phường Đồng Kỵ), thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Trước khi kết hôn chị H và anh T có được tự do, tìm hiểu và tự nguyện đến với nhau. Xét thấy, đây là hôn nhân hợp pháp vì tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về điều kiện kết hôn.

[2] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Vũ Thị H, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh T là có thật và nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong quá trình chung sống, vợ chồng thiếu tin tưởng lẫn nhau, ngoài ra anh T còn ham mê cờ bạc. Từ những mâu thuẫn trong cuộc sống hàng ngày nhưng không được các bên giải quyết triệt để dẫn đến quan hệ vợ chồng ngày càng căng thẳng, hiện vợ chồng sống ly thân và không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Trong quá trình giải quyết vụ án Toà án đã tiến hành hoà giải để vợ chồng về đoàn

tụ nhưng không thành, chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Toàn vì vợ chồng không còn tình cảm. Anh T thừa nhận trong cuộc sống vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, anh xác nhận hiện nay vợ chồng đang sống ly thân từ tháng 08 năm 2016 nhưng anh không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng và giải quyết các mâu thuẫn trong cuộc sống gia đình. Nay chị H đề nghị ly hôn anh T thấy tình cảm vợ chồng anh vẫn còn và không đồng ý ly hôn.

[3] Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được căn cứ theo điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Vũ Thị H với anh Ngô Văn T.

Về con chung: Vợ chồng chị H, anh T có 03 con chung tên cháu là Ngô Đắc Thắng, sinh ngày 06/01/2008; cháu Ngô Kỳ Phương, sinh năm 28/08/2009 và cháu Ngô Tâm Thanh, sinh ngày 04/01/2016. Ly hôn, chị H đề nghị được nuôi ba con chung và anh T nếu phải ly hôn anh đề nghị được nuôi cháu cháu Thanh, còn chị Hà nuôi cháu Thắng và cháu Phương. Xét việc giao con chung cho ai cần phải đảm bảo việc học tập, sinh hoạt, phát triển về thể chất và tinh thần của con và cũng cần xem xét theo nguyện vọng của con. Cho nên cần chấp nhận nguyện vọng xin được nuôi cả 03 con chung của chị H và cũng là nguyện vọng của cháu Thắng, cháu Phương và cháu Thanh đều mong muốn được ở với chị H. Do vậy, Giao cho chị Vũ Thị Hà nuôi dưỡng cháu Ngô Đắc Thắng, sinh ngày 06/01/2008; cháu Ngô Kỳ Phương, sinh năm 28/08/2009 và cháu Ngô Tâm Thanh, sinh ngày 04/01/2016 là phù hợp quy định pháp luật và cũng phù hợp với nguyện vọng của các cháu. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra do các đương sự không yêu cầu.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị H, anh Toàn không yêu cầu Toà án giải quyết. Do vậy, không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu án phí Hôn nhân gia đình theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 147, 232, 235, 262, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử; Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Vũ Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H được ly hôn anh Ngô Văn T.

2. Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị H nuôi dưỡng cháu Ngô Đắc Thắng, sinh ngày 06/01/2008; cháu Ngô Kỳ Phương, sinh năm 28/08/2009 và cháu Ngô Tâm Thanh, sinh ngày 04/01/2016. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra do các

đương sự không yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở, ngăn cản.

3. Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị Vũ Thị H đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2021/0003993 ngày 16/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND thành phố Từ Sơn.
- Người tham gia tố tụng khác.
- THA thành phố Từ Sơn.
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Xuân Phương